TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HSST
Ngày 16/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/HSST ngày 02/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST - HS ngày 10/01/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ngh (tên gọi khác B), sinh ngày 12 tháng 7 năm 1990; Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ: chưa có; con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số 39/2016/HSST ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt Nguyễn Văn Ngh 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Nguyễn Văn Ngh chấp hành xong thời hạn tù ngày 02/10/2018 và các Quyết định khác của bản án. Về nhân thân: Tại bản án số 02 ngày 17/11/2011 Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tôi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 03/9/2013 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019 và hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt);

Người bị hại: Anh Trần Đức D, sinh năm 2001 và cháu Trần Duy Đ, sinh năm 2005; Người đại diện hợp pháp cho cháu Đ: Ông Trần Hữu H, sinh năm 1971; Địa chỉ: thôn Ch, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Bà Bùi Thị B, sinh năm 1962; Địa chỉ: thôn Ch, xã Đ, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;(đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ 20 ngày 15/12/2019, Nguyễn Văn Ngh ở tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, Vĩnh Phúc đi qua nhà anh Trần Hữu H ở thôn Ch, xã Đ, huyện Sông Lô, thấy cửa nhà anh H mở nên Ngh nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Ngh đi vào phòng ngủ đầu tiên (bên phải theo hướng từ ngoài vào), thấy cửa phòng này không khóa nên Nghĩa mở cửa vào trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung galaxy J7, 01 chiếc máy tính sách tay nhãn hiệu Dell, 01 sạc máy tính Dell của anh Trần Đức D sinh năm 2000; 01 chiếc áo khoác gió của cháu Trần Duy Đ sinh năm 2005 (đều là con trai của anh H). Sau khi trộm cắp được các tài sản này, Ngh ra đến thềm hè nhà anh Hùng tiếp tục trộm cắp chiếc xe đạp của bà Bùi Thị B ở cùng xã Đ thì cháu Đ phát hiện giằng lại, hô hoán, Ngh vứt lại chiếc máy tính, sạc và xe đạp rồi cầm theo chiếc điện thoại và chiếc áo bỏ chạy. Anh H cùng người dân truy đuổi, bắt giữ được Ngh ngay sau đó và trình báo Công an huyện Sông Lô lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Tại kết luận định giá số 117 ngày 16/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Sông Lô kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell trị giá 4.100.000đ, 01 chiếc sạc máy tính Dell trị giá 250.000đ, 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung J 7 trị giá 1.000.000đ, 01 chiếc áo khoác trị giá 120.000đ và 01 chiếc xe đạp trị giá 120.000đ. Tổng trị giá 5.590.000đ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Ngh thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Về vật chứng: 01 máy tính latop Dell, 01 cục sạc laptop và 01 điện thoại di động Sam Sung J7 xác định của anh Trần Văn Duy, Cơ quan điều tra đã trả lại là đúng chủ sở hữu. Anh D đã nhận lại và không đề nghị gì. 01 chiếc áo khoác gió xác định của cháu Trần Duy Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cháu Đ, đến nay cháu Đ và người đại diện hợp pháp không đề nghị gì. 01 chiếc xe đạp, Cơ quan điều tra đã trả lại bà Bùi Thị B, bà B không đề nghị gì. 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A7 của Nguyễn Văn Ngh.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh Trần Văn D, cháu Đ, anh H và bà B không yêu cầu Nguyễn Văn Ngh phải bồi thường.

Tại Quyết định truy tố số: 01/QĐ - VKS ngày 02/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Văn Ngh về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn Ngh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 15/12/2019). Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại điện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Thẩm phán nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Quyết định truy tố đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/12/2019 Nguyễn Văn Ngh đã trộm cắp tài sản là 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J7, 01 máy tính latop Dell, 01 cục sạc laptop, 01 chiếc áo khoác gió, 01 chiếc xe đạp. Tổng trị giá 5.590.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Ngh đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.0000đ đến dưới 50.000.000đ ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo vì động cơ muốn có tiền tiêu sài nên đã có hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi đó thể hiện sự xem thường pháp luật và xem thường quyền sở hữu của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "tái phạm". Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ngh là lao động tự do, không có thu nhập, công việc ổn định, không có tài sản gì, hiện nay đang mắc bệnh HIV giai đoạn cuối nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A7 thu giữ của Nguyễn Văn Ngh. Đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Ngh, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy cần trả lại cho Ngh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Ngh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngh phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 15/12/2019).

2.Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Văn Ngh 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A7 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2020 giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

3. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ngh phải chịu 200.000đ (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Uỷ ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

THẨM PHÁN XÉT XỬ SƠ THẨM

Khương Đặng Khánh Hằng

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
-Công an huyện Sông Lô;
-Uỷ ban nhân dân thị trấn L, huyện L;
-Bị cáo;
-Lưu hs; Vp.